TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS - ST
Ngày: 04/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thắng
2. Bà Lê Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST - HS, ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Lại Hợp L, sinh năm 1978; Nơi sinh: tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lại Hợp L1 (đã chết) và bà Bùi Thị M, sinh năm 1951; Vợ: Nguyễn Thị M1 (đã ly hôn); con: 02 người lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: 01; Ngày 23/11/2018, bị TAND Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc chấp hành xong án phạt tù ngày 05/12/2020. Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 28/12/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lâm Thị Thu H, sinh năm 1973(có đơn yêu cầu vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
2. Bà Lâm Thị Nguyệt T, sinh năm 1975(có đơn yêu cầu vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
3. Bà Lâm Thị Hồng V, sinh năm 1979(vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Công chức Tòa án hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Tấn Đ - Cán bộ kỹ thuật Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại nhà của bà Lâm Thị Nguyệt T toạ lạc tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Bà Lâm Thị Nguyệt T, bà Lâm Thị Hồng V và bà Lâm Thị Thu H bàn bạc rủ nhau và rủ bị cáo Lại Hợp L tham gia đánh bạc được thua bằng tiền thì L đồng ý. Hình thức đánh bạc là đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền, sử dụng bộ bài tây loại 52 lá, có 04 tụ bài chính. Hình thức thắng thua như sau: tụ tới nhất sẽ thắng tụ tới thứ tư(tới chót) 20.000 đồng, tụ tới nhì tới thứ hai sẽ thắng tụ thứ ba 10.000 đồng, về sau số tiền thắng thua tăng lên lần lượt là 50.000 đồng và 30.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc có 4 tụ bài chính gồm bị cáo Lại Hợp L, bà Lâm Thị Nguyệt T, bà Lâm Thị Thu H, bà Lâm Thị Hồng V. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã T, huyện C kiểm tra phát hiện, lập biên bản.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo L và bà T, bà H, bà V đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình. Quá trình điều tra xác minh xác định được Lâm Thị Nguyệt T, Lâm Thị Hồng V, Lâm Thị Thu H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hay tổ chức đánh bạc.

Riêng bị cáo Lại Hợp L có một tiền án về tội đánh bạc, cụ thể vào ngày 23/11/2018 bị TAND Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 6 tháng tù về tội đánh bạc theo bản án số 176/HS-ST. Ngày 17/3/2020 bị Công an tỉnh T ra quyết định truy nã số 02/QĐTN, đến ngày 15/6/2020 bị bắt truy nã và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 05/12/2020.

Đối với bị cáo Lại Hợp L: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2020, bị cáo tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với các bà Lâm Thị Nguyệt T, Lâm Thị Thu H, Lâm Thị Hồng V. Khi tham gia đánh bạc, bị cáo mang theo trong người số tiền 1.500.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia liên tục nhiều ván, khi lực lượng công an vào kiểm tra, bị cáo không xác định được đã thắng thua bao nhiêu tiền do số tiền dùng để đánh bạc của bị cáo bị tạm giữ trong số tiền tang 1.000.000 đồng. Ngày 09/6/2020, công an xã T ban hành công văn số 36/CAX về việc đề nghị phối hợp yêu cầu trả lời tra cứu gửi Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh T hỗ trợ trả lời yêu cầu tra cứu thông tin tiền án, tiền sự đối tượng Lại Hợp L, đến khi hết thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa nhận được kết quả trả lời nên ngày 15/6/2020 Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ - VPHC đối với Lại Hợp Lượng về hành vi đánh bạc trái phép số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành quyết định xử phạt. Qua công tác thanh tra xử phạt vi phạm hành chính của Công an tỉnh T đối với hồ sơ vụ đánh bạc xảy ra ngày 06/5/2020 tại ấp T, xã T, huyện C do công an xã T tiếp nhận, xử lý giao Cơ quan

cảnh sát điều tra công an huyện C xác minh làm rõ số tiền tạm giữ trên người các đối tượng có liên quan đến hành vi đánh bạc hay không. Mặc dù số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo Lại Hợp L không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng quá trình xác minh xác định tại thời điểm tham gia đánh bạc ngày 06/5/2020, bị cáo L có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xoá án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự 2015, được sử đổi bổ sung năm 2017. Ngày 27/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C ban hành công văn số 285/ĐTTH về việc đề nghị công an xã T ra quyết định huỷ bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-VPHC đối với Lại Hợp Lượng để tiến hành khởi tố, điều tra xử lý theo quy định. Ngày 29/10/2023, công an xã T ra quyết định số 01/QĐ - HB huỷ bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-VPHC đối với Lại Hợp Lượng.

Đối với bà Lâm Thị Nguyệt T: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2020 có tham gia đánh bạc với bị cáo Lại Hợp L và các bà Lâm Thị Hồng V, Lâm Thị Thu H. Khi tham gia đánh bạc bà T mang theo trong người số tiền 9.600.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 600.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia liên tục nhiều ván. Khi lực lượng công an vào kiểm tra, bà T không xác định được đã thắng thua bao nhiêu tiền do số tiền dùng để đánh bạc bị tạm giữ trong số tiền tang 1.000.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của bà T không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, ngày 15/6/2020, công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lâm Thị Nguyệt T với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo quyết định số 59/QĐ-VPHC, đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Đối với bà Lâm Thị Thu H: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2020, có tham gia đánh bạc với bị cáo Lại Hợp L và các bà Lâm Thị Hồng V, Lâm Thị Nguyệt T. Khi tham gia đánh bạc bà H mang theo trong người số tiền 7.750.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 250.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tham gia liên tục nhiều ván. Khi lực lượng công an vào kiểm tra, bà Thu H không xác định được đã thắng thua bao nhiêu tiền do số tiền dùng để đánh bạc bị tạm giữ trong số tiền tang 1.000.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của bà Lâm Thị Thu H không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, ngày 15/6/2020, công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lâm Thị Thu H với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo quyết định số 58/QĐ - VPHC, đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Đối với bà Lâm Thị Hồng V: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2020 có tham gia đánh bạc với bị cáo Lại Hợp L và các bà bà Lâm Thị Nguyệt T, Lâm Thị Thu H, tham gia liên tục nhiều ván. Khi lực lượng công an vào kiểm tra, bà V không xác định được đã thắng thua bao nhiêu tiền do số tiền dùng để đánh bạc bị tạm giữ trong số tiền tang 1.000.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc của bà V không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự. Do đó, ngày 15/6/2020, công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Lâm Thị Hồng V với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo quyết định số 57/QĐ - VPHC, đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long đã truy tố bị cáo Lại Hợp L về tội *"Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lại Hợp L hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Lại Hợp L và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lại Hợp L phạm tội "Đánh bạc" và xử phạt bị cáo Lại H1 Lượng mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo Lại Hợp L số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng và nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lại Hợp L nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo L không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Tòa án xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Thị Nguyệt T, Lâm Thị Thu H vắng mặt nhưng đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, riêng Lâm Thị Hồng V vắng mặt không lý do. Vị kiểm sát viên, bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đều có lời khai đầy đủ, rõ ràng tại cơ quan điều tra, và việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lại Hợp L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được đã có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Lại Hợp L cho rằng đánh bạc với mức độ được thua bằng tiền nhỏ, giữa những người thân trong gia đình, tin tưởng cơ quan chức năng không kiểm tra nên ngày 06/5/2020, tại nhà bà Lâm Thị Nguyệt T toạ lạc tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi được các bà Lâm Thị Nguyệt T, Lâm Thị Thu H và Lâm Thị Hồng V rủ đánh bài được thua bằng tiền, bị cáo Lại Hợp L đồng ý và đã có hành vi đánh bạc trái pháp luật dưới hình thức đánh bài được thua bằng tiền với bà Lâm Thị Nguyệt T, Lâm Thị Thu H và Lâm Thị Hồng V, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.000.000 đồng. Mặc dù số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo Lại Hợp L không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng ngày 23/11/2018 bị TAND Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 6 tháng tù về tội đánh bạc theo bản án số 176/HS-ST. Ngày 17/3/2020, bị Công an tỉnh T ra quyết định truy nã số 02/QĐTN, đến ngày 15/6/2020 bị bắt truy nã và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 05/12/2020 chưa được xoá án tích nên hành vi đánh bạc hình thức đánh bài được thua bằng tiền vào ngày 06/5/2020 của bị cáo Lại Hợp L đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long cũng như ý kiến luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Lại Hợp L là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, việc đánh bạc trái pháp luật được thua bằng tiền hình thức đánh bài bị Nhà nước nghiêm cấm được quy định trong Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội đánh bạc trái pháp luật được thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội, cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc hình thức đánh bài là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Nhằm góp phần đấu tranh, ngăn ngừa những tệ nạn xã hội, Hội đồng xét xử cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tính chất của vụ án, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải; bị cáo có cha ruột (Lại H) được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, ông nội (Lại Hợp N) là liệt sĩ, bị cáo đang nuôi mẹ lớn tuổi mất khả năng lao động và 02 người con còn nhỏ. Đây là những căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người thành niên, có sức khỏe, có nghề nghiệp nhưng không lo làm ăn mà tham gia thực hiện hành vi đánh bạc trái pháp luật nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy

định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

[6] Đối với hành vi của các bà Lâm Thị Nguyệt T, Lâm Thị Thu H và Lâm Thị Hồng V không cấu thành tội phạm, Công an xã T, huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái pháp luật là đúng quy định.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại khác về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[8] Về vật chứng:

- Quá trình phát hiện sự việc, công an xã T tạm giữ tại vị trí đánh bạc 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; tạm giữ trên người bà Lâm Thị Nguyệt T số tiền 9.000.000 đồng, tạm giữ trên người bà Lâm Thị Hồng V số tiền 7.500.000 đồng, tạm giữ trên người bà Lâm Thị Thu H 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; tạm giữ trên người bị cáo Lại Hợp L số tiền 1.300.000 đồng.

- Đã xử lý đồ vật, tài liệu và vật chứng: Công an xã T đã trả lại cho bà Lâm Thị Nguyệt T số tiền 9.000.000 đồng, trả lại cho bà Lâm Thị Hồng V số tiền 7.500.000 đồng, trả lại cho bà Lâm Thị Thu H 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 1.000.000 đồng và tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng là đúng quy định.

- Đối với số tiền 1.300.000 đồng thu giữ của bị cáo Lại Hợp L hiện Cơ quan điều tra quản lý. Số tiền này quá trình điều tra chứng minh không liên quan đến hành vi đánh bạc cũng như tội phạm khác nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục quản lý toàn bộ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo.

[9] Ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Lại Hợp L không thuộc trường hợp miễn, giảm nộp tiền án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lại Hợp L phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Căn cứ Điều 268 và Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lại Hợp L 12 *(mười hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/12/2023.

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bổ sung bị cáo Lại Hợp L số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Lại H1 Lượng tiền Việt Nam đồng: 1.300.000 đồng *(Một triệu, ba trăm nghìn đồng)* nhưng cần tiếp tục quản lý toàn bộ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo.

(vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long đang quản lý, theo biên thu tiền ngày 13/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long)

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Lại Hợp L nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo Lại Hợp Lượng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang